

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2018/HS-ST

Ngày: 05 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Đồng Thị Thanh Hương.

+ Ông Hoàng Văn Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2018/TLST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Tiến D sinh năm 1993 tại HL - Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quốc T và bà Trần Thị L; Vợ: Phạm Thị H; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2018, đến ngày 07/4/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. “Có mặt”.

2. Phạm Đức T sinh năm 1993 tại HL - Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Lê Thị P; Có 01 con; Tiền

án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2018, đến ngày 07/4/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. “Có mặt”.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1957; Nơi cư trú: Phố PL, phường NP, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tiến D, Phạm Đức T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ, ngày 02/4/2018, Phạm Tiến D, Phạm Đức T gặp nhau rồi cùng ăn sáng tại một quán ăn ở xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Sau khi ăn xong, D nói “Tao còn một trăm”, T nói “Tao cũng còn một trăm, vậy thì triển thôi”, cả hai hiểu ý nhau là góp tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, T đưa cho D 100.000 đồng, D cầm tiền và bảo T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 35B2 - 014.80 của mình chở D đi đến thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định để mua ma túy. Khi đi đến một ngõ nhỏ bên trái, cách cầu NN khoảng 200m thì cả hai gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 gói ma túy gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, bên trong là chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, D cầm trên tay phải và bảo T chở về. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi D và T về đến khu vực đường TĐT thuộc phố MĐ, phường NK, thành phố Ninh Bình thì gặp tổ công tác Công an phường NP phối hợp với Công an phường NK đang làm nhiệm vụ tại khu vực kiểm tra hành chính. Thấy vậy, D đã ném gói ma túy vừa mua từ trên tay phải xuống mặt đường ngay cạnh chỗ D và T đứng. Tổ công tác đã phát hiện, yêu cầu D nhặt lên và tiến hành thu giữ gói nhỏ trên, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 35B2 - 014.80 mà D và T đang sử dụng, rồi đưa D và T cùng tang vật về trụ sở công an phường NK lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Phạm Tiến D và Phạm Đức T có trọng lượng là 0,245 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 56/KLGD - PC54 - MT ngày 04/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,2401 (không phải hai nghìn

bốn trăm linh một) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 09/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Tiến D và Phạm Đức T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Tiến D và Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Tiến D và Phạm Đức T mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 02/4/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong mẫu vật hoàn trả của vụ án.

- Trả lại cho Phạm Tiến D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 35B2 - 01480.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, các bị cáo Phạm Tiến D và Phạm Đức T đã khai nhận: Sáng ngày 02/4/2018, sau khi ăn sáng xong, hai bị cáo đã cùng nhau góp tiền đi sang khu vực đầu cầu NN thuộc thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định, để mua ma túy “đá” về cùng nhau sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội

của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân xác định trọng lượng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ, ngày 02/4/2018, tại đường TĐT thuộc phố MĐ, phường NK, thành phố Ninh Bình. Phạm Tiến D và Phạm Đức T có hành vi cất trữ trái phép 0,2401 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo Phạm Tiến D và Phạm Đức T với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo khai biết rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, vì muốn thoả mãn ý thích cá nhân, các bị cáo cố tình góp tiền mua ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Như vậy, mới có tác dụng trực tiếp giáo dục, cải tạo các bị cáo từ bỏ ma túy, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, song không mang tính chất tổ chức, mà đồng phạm tính chất giản đơn, vai trò của hai bị cáo là như nhau.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: Các bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định. Lời khai của các bị cáo không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ:

- Cơ quan điều tra có thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 35B2 - 014.80, quá trình điều tra xác định là xe của gia đình D, D đưa xe cho T chở đi mua ma túy về sử dụng, không nhằm mục đích trục lợi, gia đình D không biết việc này. Vì vậy, nên trả lại xe mô tô trên cho Phạm Tiến D.

- Đối với số ma túy thu giữ của Phạm Tiến D và Phạm Đức T, sau khi trích một phần giám định, phần còn cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Tiến D và Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt :

- Bị cáo Phạm Tiến D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 02/4/2018.

- Bị cáo Phạm Đức T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 02/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong mẫu vật hoàn trả của vụ án.

- Trả lại cho Phạm Tiến D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 35B2 - 014.80.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình lập ngày 16/7/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Phạm Tiến D và Phạm Đức T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 05/9/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu VP, HS.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền

